

Số: 652/2025/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 03 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 614/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. *Người yêu cầu:* Bà Vũ Thị B, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Số A đường N, Khu phố G, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. *Người yêu cầu:* Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Số C, Khu phố I, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Vũ Thị B và ông Nguyễn Văn L là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 191 ngày 26/8/2016 do Ủy ban nhân dân phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 19/5/2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26/5/2025, bà Vũ Thị B và ông Nguyễn Văn L yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 03 (ba) con chung tên L, sinh năm 1992; H, sinh năm 1996 và N, sinh năm 2005 (đều đã trưởng thành)

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26/5/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị B và ông Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 191 ngày 26/8/2016 do Ủy ban nhân dân phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp hết hiệu lực).

- Về con chung: Có 03 (ba) con chung tên L, sinh năm 1992; H, sinh năm 1996 và N, sinh năm 2005 (đều đã trưởng thành).

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Lệ phí Tòa án là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, bà Vũ Thị B và ông Nguyễn Văn L phải chịu nhưng được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng do bà B và ông L đã nộp theo biên lai thu số 0062060 ngày 21/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- Các đương sự;
- UBND P.Hiệp Thành, Q.12, TPHCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Tiến Thịnh